

**BÁO CÁO
KIỂM SOÁT NĂM 2010 &
KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT NĂM 2011**

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần nhiệt điện Bà Rịa.

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ, Ban kiểm soát hợp định kỳ kiểm tra việc thực hiện các Quy chế, Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần nhiệt điện Bà Rịa. Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2010 và một số mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- 1- Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban TGD điều hành.
- 2- Tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng quản trị.
- 3- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010.
- 4- Các chỉ tiêu kế hoạch SX KD năm 2010;
- 5- Đầu tư xây dựng năm 2010;
- 6- Hợp đồng đấu thầu, mua sắm năm 2010.
- 7- Tài chính, lợi nhuận năm 2010;
- 8- Lao động, tiền lương và tiền thưởng năm 2010,
- 9- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính và lao động, tiền lương và tiền thưởng năm 2011.
- 10 - Nhận xét và kiến nghị.
- 11 - Chương trình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011.

Kết quả kiểm tra như sau:

1 - Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc điều hành.

Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật.

Năm 2010, Công ty đã sản xuất được 2.370.508,7 MWh, Tình hình cung cấp khí ổn định, cùng với sự quyết định đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty trong việc thực hiện sửa chữa lớn các tổ máy một cách hợp lý về thời điểm cũng như thời gian thực hiện sửa chữa, vì vậy trong năm 2010 sản lượng điện sản xuất được vượt mức kế hoạch đề ra (110.23%) và là năm có sản lượng điện sản xuất cao nhất từ khi thành lập Nhà máy đến nay.

Do vận hành theo yêu cầu của Điều độ Quốc gia, trong năm qua do tình hình thiếu điện trên lưới điện quốc gia nên việc đăng ký ngừng máy để kiểm tra, sửa chữa gặp nhiều khó khăn. Đây là một phần nguyên nhân dẫn đến suất sự cố trong năm 2010 là 0,47 cao so với bình quân của các năm trước (0,20 - 0,22), tuy nhiên

vấn thấp hơn suất sự cố KH năm 2010 được duyệt là 0,50.

Sản lượng điện cả năm 2010 đạt vượt mức so với kế hoạch đề ra. Các tổ máy F6 và đuôi hơi phát vượt kế hoạch đem lại lợi nhuận tăng thêm cho công ty. Tuy nhiên, có những lúc vận hành theo yêu cầu ở chế độ tải thấp (25MWh) làm cho suất tiêu hao tăng dẫn đến tăng chi phí. Đồng thời, do hệ thống điện quốc gia thiếu điện nên A0 đã huy động 2 tổ máy F5 (chu trình đơn, hiệu suất thấp) vận hành liên tục, mà suất hao khí, dầu của 2 tổ máy này rất cao dẫn đến suất hao bình quân của tất cả các tổ máy cao, làm tăng chi phí vận hành của công ty, dẫn đến lợi nhuận của công ty bị ảnh hưởng lớn (mặc dù công ty cũng đã làm việc với EVN điều chỉnh suất tiêu hao bình quân vào cuối năm 2009).

Chi phí đầu vào tăng, chênh lệch tỉ giá tăng làm tổng chi phí tăng thêm dẫn đến lợi nhuận giảm.

2 - Tình hình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết Hội đồng quản trị đến 31 tháng 12 năm 2010.

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tình hình thực hiện
1	162	03/2/2010	1. Thông qua kế hoạch SXKD 2010; 2. Thông qua kế hoạch quý 1/2010; 3. Thông qua báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD năm 2009; 4. Thông qua báo cáo đề xuất kế hoạch bảo dưỡng các tổ máy Tuabin khí 2010-2014; 5. Xin ý kiến bộ tài chính hướng xử lý về khoản lãi do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối năm 2007, 2008. 6. Duyệt quỹ tiền lương sản xuất điện năm 2009 bằng kế hoạch năm 2009.	Đã thực hiện Chờ Thông Tư BTC hướng dẫn thực hiện
2	364	26/3/2010	Thông qua nội dung và thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010, cụ thể như sau: - Ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2010: 29/4/2010; - Ngày chốt danh sách cuối cùng để hưởng quyền tham dự ĐHĐCĐ năm 2010: 15/4/2010.	Đã thực hiện
3	365	26/3/2010	Thông qua định mức suất tiêu hao nhiên liệu cho các tổ máy của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa	Đã thực hiện
4	494	15/4/2010	Tạm hoãn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2010	Đã thực hiện
5	580	12/5/2010	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2010	Đã thực hiện
6	604	20/5/2010	Ủy quyền cho Ông Huỳnh Lin - TGD Công ty là người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng	Đã thực hiện

			được biểu quyết các nội dung tại ĐHCĐ thường niên 2010 của Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng	
7	727	01/7/2010	Đầu tư mua sắm xe ô tô tải 5 tấn phục vụ SXKD	Đã thực hiện
8	752	06/7/2010	Xin cấp hạn mức tín dụng và hạn mức bảo lãnh	Đã thực hiện
9	782	13/7/2010	Đầu tư lắp đặt hệ thống hội nghị truyền hình tại Công ty	Đã thực hiện
10	820	19/7/2010	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý với chủ trương góp vốn vào Công ty Thủy điện Srêpok 4A theo tờ trình số 818/TTr-NĐBR-TCKT của Tổng Giám đốc; - Thông qua báo cáo tài chính quý 2 và kế hoạch quý 3/2010; - Cho phép lắp đặt, di dời đường ống dẫn nước thủy cục về Công ty theo quy hoạch mở rộng Quốc lộ 51 và đã được Công ty cấp nước đồng ý về thiết kế kỹ thuật; - Cho phép mua 1 công tơ lưu lượng khí có công suất và chức năng đo phù hợp với việc đo lường khí tiêu thụ của 1 tổ máy F5-F6 để phục vụ công tác quản lý và đo hiệu suất; - Cho Tạm ứng quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2010 bằng 1/4 tháng lương để làm nguồn kinh phí hoạt động của Công ty. 	<p>Đã thực hiện</p> <p>Đang xem xét</p> <p>Đã thực hiện</p>
11	955	19/8/2010	Mua lại cổ phần của Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.	Đã thực hiện
12	976	27/8/2010	Tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2010	Đã thực hiện
13	1128	29/9/2010	ĐHCĐ bất thường năm 2010	Đã thực hiện
14	1617	05/11/2010	<ol style="list-style-type: none"> 1. + Báo cáo tài chính quý 3: <ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết dứt điểm quyết toán vốn với Tập đoàn; - Số tiền phải thu nội bộ với Tập đoàn Công ty phải có văn bản gửi Tập đoàn về việc bù trừ tiền nợ vay của Công ty với Tập đoàn. + Thông qua Kế hoạch quý 4 năm 2010; 2. Kế hoạch 2011: <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành xây dựng phương án giá điện 2011-2014; - Xây dựng đơn giá tiền lương năm 2011; - Xây dựng quy chế tiền lương mới với sự đề xuất là xây dựng tiền lương dựa trên định mức và tham khảo các đơn vị cùng ngành để so sánh và trình HĐQT; - Chuẩn xác lại số liệu Kế hoạch 2011 để trình HĐQT. 3. Về việc mua cổ phiếu của BTP để làm cổ 	<p>Đã thực hiện</p> <p>Đã có Công văn, nhưng Tập đoàn chưa giải quyết</p> <p>Đang triển khai</p>

			phiếu quỹ: Phòng Tài chính - Kế toán có phương án trình Ban Tổng Giám đốc để Ban Tổng Giám đốc có cơ sở trình HĐQT. 4. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị: - Trình HĐQT dự thảo hợp đồng của ngân hàng ANZ về việc vay vốn của ANZ với lãi suất < 5%/năm để trả nợ vay cho Tập đoàn nhằm giảm bớt tiền lãi suất. - Liên hệ để làm việc với Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 4 và Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn về việc góp thêm vốn vào Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn. - Tích cực tìm kiếm cơ hội đầu tư vào dự án Nhà máy Điện gió ở Tỉnh Bình Thuận qua sự giới thiệu của Công ty Tư vấn xây dựng điện 3.	Đang xem xét Đã thực hiện, sẽ góp bổ sung năm 2011 Đang triển khai
15	1746	01/12/2010	Ủy thác quản lý vốn cho Công ty Tài chính cổ phần Điện lực.	Đã thực hiện
16	1809	14/12/2010	Mua cổ phiếu của BTP để làm cổ phiếu quỹ.	Đang thực hiện
17	1831	21/12/2010	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa, sản xuất điện năm 2011.	Đang thực hiện

3. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010:

3.1 Kết quả sản xuất năm 2010:

Chỉ tiêu KTKT	Đơn vị	Kế hoạch năm 2010	Thực hiện năm 2010	% so với KH năm
Điện sản xuất:	MWh	2.150.497	2.370.508,7	110,23
+ Bảng TBK khí	MWh	1.377.098	1.545.754,6	112,25
+ Bảng TBK dầu	MWh	10.000	39.063,9	390,64
+ Bảng Đuôi hơi	MWh	763.398	785.690,2	102,92
Điện thương phẩm	MWh	2.076.683	2.302.119,5	110,86
Nhiên liệu khí SD	Tr.BTu	Theo đặc tuyến	21.091.763,87	
Nhiên liệu dầu SD	Kg	Theo đặc tuyến	11.549.895,69	
Suất hao khí	Btu/kWh	13.624,02	13.644,96	100,15
Suất hao dầu	gr/kWh	315,48	295,67	93,72
Tỉ lệ điện tự dùng, gồm:	%	3,43	2,85	83,09
+ Cho sản xuất	%	2,44	2,11	
+ Tồn thất MBA	%	0,99	0,74	

Suất sự cố	Số sự cố/Số thiết bị/tháng	0,50	0,47	94,00
------------	----------------------------	------	------	-------

Các công tác khác đã thực hiện trong năm 2010:

- + Tổ chức Hội nghị tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2010; Phát động phong trào thi đua năm 2010;
- + Tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2010;
- + Tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2010;
- + Tổ chức Hội nghị người lao động năm 2010;
- + Thực hiện kiểm toán năm 2010;

Công ty đã thực hiện các công tác sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị trong năm 2010 gồm:

- Thực hiện đại tu tổ máy GT4, GT5;
- Trung tu lò 4 và lò 5;
- Trung tu tổ máy GT2, công trình SCL chuyển tiếp của năm 2009 sang 2010;
- + Hoàn tất quyết toán các công trình SCL năm 2010;

Chi phí được liệt ở bảng sau:

- Chi phí sửa chữa trong năm: 51.760,275 triệu đồng;
- Dự toán cho các công trình sửa chữa là 72.438,925 triệu đồng.

	Dự toán (Triệu đồng)	Thực hiện (Triệu đồng)
Tổng cộng	72.438.925	51.200,949
Trung tu GT.2	12.601,387	8.649,781
Đại tu GT.4	27.323,990	15.107,905
Đại tu GT.5	27.876,636	25.433,195
Trung tu Lò 4	1.842,480	1.337,351
Trung tu Lò 5	1.952,373	672,715
Sơn bảo dưỡng	842.059	559,325

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010

(Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2010	Thực hiện năm 2010	% TH /KH
2	3	4		6
Sản lượng điện sản xuất	Tr.kwh	2.150,496	2.370,509	110
Điện sản xuất của TBK khí	Tr.kwh	1.377,098	1.545,755	112
Điện sản xuất của TBK dầu	Tr.kwh	10,000	39,064	391
Điện sản xuất của TBH	Tr.kwh	763,398	785,690	103
Sản lượng điện bán cho EVN	Tr.kwh	2.076,683	2.302,120	111
Tổng doanh thu	Tr.đồng	1.691.141	2.047.684	121
Doanh thu bán điện	Tr.đồng	1.682.995	2.032.278	121
Doanh thu SX và dịch vụ khác	Tr.đồng	4.360	6.433	148

Thu nhập khác	Tr.đồng	0	424,086	0
Doanh thu hoạt động TC	Tr.đồng	3.786	8.549,081	226
Tổng chi phí	Tr.đồng	1.628.578	2.017.850	124
Giá vốn hàng bán SX điện	Tr.đồng	1.515.082	1.809.672	119
Chi phí SX và DV khác	Tr.đồng	3.527	5.826	165
Chi phí quản lý, bán hàng	Tr.đồng	22.545	24.232	107
Chi phí khác	Tr.đồng	0	34	0
Chi phí hoạt động tài chính	Tr.đồng	87.424	178.086	204
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	62.563	29.835	48
Tiền lương	Tr.đồng	29.935	33.022	110
Sửa chữa lớn	Tr.đồng	64.500	51.760	80

Năm 2010 do nguồn khí cung cấp ổn định, thêm vào đó hạn hán kéo dài nên A0 huy động tối đa công suất các nhà máy nhiệt điện. Nên sản lượng điện đạt 110% kế hoạch đề ra.

Nhìn chung các chỉ tiêu tài chính trọng yếu: Sản lượng, doanh thu (sản xuất điện, sản xuất và dịch vụ khác...) hoàn thành so với kế hoạch.

Lợi nhuận chỉ đạt bằng 48% so với kế hoạch là do:

- Lợi nhuận sản xuất điện, sản xuất và dịch vụ khác đạt 113,45 tỷ đồng
- Lỗ do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ (đồng Won và đồng USD): 56,37 tỷ đồng
- Phân bổ lỗ chênh lệch tỷ giá còn treo lại của năm 2009: 27,25 tỷ đồng.

5- Hoạt động đầu tư:

a./ Các dự án đầu tư dài hạn:

Tại thời điểm 01/01/2010, số dư các khoản đầu tư dài hạn: 184,53 tỷ đồng. Trong năm 2010 Công ty tập trung đầu tư, góp vốn vào các dự án nhiệt điện. Đến thời điểm 31/12/2010, số dư các khoản đầu tư dài hạn là: 273,75 tỷ đồng đồng. Trong đó:

- Góp vốn vào Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh với mức góp là 2,55% vốn điều lệ tương đương 114,77 tỷ đồng;
- Góp vốn vào Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng bằng 2% vốn điều lệ tương đương 108,730 tỷ đồng;
- Góp vốn vào Công ty cổ phần Thủy điện Buôn Đôn với mức góp là 25% vốn điều lệ, tương đương 83,750 tỷ đồng:
 - + Tính đến ngày 31/12/2010 công ty đã góp 50,250 tỷ đồng tương đương 15% vốn điều lệ
 - + Năm 2011 Công ty sẽ góp thêm 10% vốn điều lệ tương đương 33,500 tỷ đồng.

b./ Đầu tư tài chính ngắn hạn khác:

Trong năm 2010, Công ty chủ động quản lý chặt chẽ dòng tiền, từ đó tiến hành đầu tư ngắn hạn dưới dạng tiền gửi tại các tổ chức tài chính, tín dụng đem lại lợi nhuận là : 8,549 tỷ đồng.

6- Công tác đấu thầu, mua sắm năm 2010.

- Trong năm 2010 Công ty tổ chức đấu thầu, mua sắm, đã ký 87 Hợp đồng kinh tế; 1 HĐ dài hạn cung cấp và phục hồi phụ tùng Tuabin khí F5 và F6 2010 - 2014; 1 HĐ dài hạn cung cấp và phục hồi phụ tùng khí F5, F6; 64 hợp đồng dịch vụ.

- Qua kiểm tra xác xuất 10 hồ sơ mua sắm, nhận thấy: Công ty đã thực hiện đúng quy trình mua sắm vật tư hàng hoá đúng theo quy định của Công ty và luật đấu thầu.

7- Tài chính, lợi nhuận năm 2010;

- Công ty đã hoàn tất việc quyết toán Cổ phần. Vốn điều lệ 604.856.000.000 đồng, không có sự thay đổi tăng.

- Nguồn tiền khấu hao tài sản cố định Công ty dùng để trả vốn vay ODA. Phần còn lại của quỹ khấu hao và 1 phần lợi nhuận hàng năm được giữ lại để cải tạo nâng cấp thiết bị, đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh, đầu tư góp vốn xây dựng các công trình điện hoặc tham gia góp vốn với các đối tác khác.

Mua Cổ phiếu quỹ :

- Thực hiện Nghị quyết số 1809 ngày 14/12/2010 của HĐQT Công ty CP Nhiệt điện Bà Rịa về việc Mua cổ phiếu của BTP để làm cổ phiếu quỹ, thực hiện đến 04/3/2011 đạt kết quả như sau :

- + Số lượng đăng ký mua: 1.200.000 cổ phiếu (chiếm 1,98% VDL);
- + Nguồn vốn thực hiện: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối;
- + Phương thức giao dịch: Khớp lệnh;
- + Thời gian giao dịch: từ ngày 03/01/2011 đến ngày 01/4/2011;
- + Kết quả mua đến ngày 04/3/2011: 680.550 cổ phiếu.

Cổ tức: Vấn đề phân phối lợi nhuận sẽ được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 4 năm 2011. (Theo dự kiến của Hội đồng quản trị BTP, cổ tức năm 2010 là 3%).

8- Lao động, tiền lương và tiền thưởng năm 2010

1- Tình hình cử người tham gia, đại diện phần vốn của Công ty:

+ Công ty cổ phần *Nhiệt điện Hải Phòng*:

Ông Huỳnh Lin là Người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

+ Công ty cổ phần *Thủy điện Buôn Đôn* :

Ông Huỳnh Lin là Người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa tham gia vào Hội đồng quản trị.

+ Công ty cổ phần *Nhiệt điện Quảng Ninh*

Ông Phạm Quốc Thái là Người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa và tham gia vào Ban Kiểm soát.

2- Tiền lương: Công ty đã xây dựng và thực hiện Quy chế chi trả tiền lương dựa theo các văn bản hướng dẫn của Nhà nước và các hệ số K nhằm thu hút nhân lực có trình độ và tay nghề cao.

- Thu nhập bình quân năm 2010 là 8.115.000 đồng/người/tháng bằng 102,47%

so với năm 2009.

9- Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính và lao động, tiền lương và tiền thưởng năm 2011 (sẽ thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011).

* 9.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011:

Chỉ tiêu	KH 2011
Tổng doanh thu	2.217.386
Trong đó	
SXKD điện năng	2.204.696
SXKD nước uống	850
Dịch vụ khác	3.340
Doanh thu tài chính	8.500
Tổng chi phí	2.166.632
Trong đó	
SXKD điện năng	2.122.499
SXKD nước uống	700
Dịch vụ SC	2.730
Chênh lệch tỷ giá đánh giá số dư ngoại tệ cuối kỳ	40.703
Lợi nhuận	50.754

- Kế hoạch sản lượng và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2011
Điện năng sản xuất	MWh	1.987.000
Băng khí	MWh	1.291.000
Băng dầu	MWh	20.000
Băng đui hơi	MWh	676.000
Điện thương phẩm	MWh	1.921.593
Điện tự dùng chung	MWh	65.407
Dùng cho sản xuất	MWh	46.530
Tổn thất MBA	MWh	18.877
Tỷ lệ điện tự dùng	%	3,29
Cho sản xuất	%	2,34
Tổn thất MBA	%	0,95
Nhiên liệu tiêu thụ		
Khí	Triệu Btu	19.953.785,50
Dầu DO	Tấn	6.311,85
Suất hao		
Suất hao khí	Btu/kWh	13.907
Suất hao dầu	gr/kWh	316
Suất sự cố	Số sự cố/số thiết bị/tháng	0,50

Handwritten signature

Kế hoạch sửa chữa lớn và bảo dưỡng thiết bị:

Năm 2011, Công ty thực hiện kế hoạch sửa chữa các tổ máy với chi phí dự kiến khoảng 93,6 tỉ đồng, chủ yếu có các hạng mục sau:

Bảo dưỡng các tổ máy GT2, GT4, GT5 và GT7;

Tiêu tu: các tổ máy ST và các Lò 4, GT1 (CI);

Thực hiện trung tu các tổ máy: GT8, ST10, lò 3, lò 6 và lò 8;

Đại tu các tổ máy: GT3, GT6.

Kế hoạch mua sắm đầu tư phát triển:

Năm 2011, Công ty dự kiến đầu tư khoảng 14,13 tỉ đồng cho việc mua sắm một số máy móc, thiết bị để phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác tham gia thị trường điện:

Công ty tham gia chào giá cho thị trường phát điện cạnh tranh theo yêu cầu. Công ty sẽ bán điện thông qua hợp đồng mua bán điện và chào giá trên thị trường điện.

Công tác dịch vụ

Tiếp tục phát huy thế mạnh về công tác dịch vụ, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài ngành nhằm giới thiệu năng lực của Công ty để mở rộng dịch vụ gia công, lắp đặt, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị.

Công tác khác

Tổ chức ĐH cổ đông thường niên năm 2011 theo Điều lệ của Công ty

*** 9.2 Đầu tư xây dựng**

Tìm kiếm cơ hội đầu tư vào dự án Nhà máy Điện gió ở Tỉnh Bình Thuận

10 - Nhận xét và kiến nghị:

10.1- Nhận xét năm 2010:

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2010, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty quan tâm thực hiện vai trò chức trách của mình theo Luật Doanh nghiệp 2005, Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật.

Năm 2010 Ban quản lý điều hành cố gắng trong công tác điều hành sản xuất đạt được doanh thu và sản lượng vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên do chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ dẫn đến lợi nhuận không đạt kế hoạch.

Do đó BKS kiến nghị Ban TGD như sau:

- Cần phải có giải pháp phù hợp để việc chênh lệch tỷ giá đồng Won đánh giá lại cuối năm không tác động xấu đến hiệu quả kinh doanh của Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông.

- Đảm bảo thu nhập tăng trưởng ổn định và giữ được nguồn nhân lực chất xám cho mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

10.2- Kết quả thực hiện các Kiến nghị lần trước:

Đối với các khoản phải thu Tập đoàn đã có số liệu quyết toán vốn, BKS đề nghị Ban TGD Công ty đề xuất với Tập đoàn thanh toán công nợ phải thu hoặc Tập đoàn phải có hợp đồng vay với khoản nợ trên.



11 - Chương trình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty, Ban kiểm soát đề ra nhiệm vụ công tác kiểm soát, giám sát công tác quản lý, sản xuất & kinh doanh của Công ty trong năm 2011 cụ thể như sau:

1- Báo cáo kết quả kiểm soát ở Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa năm 2010 cho Đại hội đồng cổ đông thường niên và Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

2 - Giám sát việc chấp hành và thực hiện các quy trình, quy phạm, quy chế của Công ty đã ban hành.

3- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011, các hạng mục ĐTPT, và công tác sửa chữa lớn TSCĐ của Công ty.

4- Kiểm tra việc chấp hành chế độ chính sách của Nhà nước, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Cổ đông BTP;
- HĐQT EVN (để báo cáo);
- BKS EVN (để báo cáo);
- Hội đồng Quản trị BTP;
- Ban Tổng Giám đốc BTP;
- Thành viên BKS BTP;
- Lưu: VP



LƯU VĂN HỒNG